

BỘ LAO ĐỘNG -  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ  
HỘI-BỘ CÔNG AN

Số:  
31/2005/TTLT/BLĐTBXH-  
BCA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2005

## THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

***Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày  
05/4/2005***

***của Chính phủ quy định về việc đưa người nghiện ma túy, người bán dâm  
không có***

***nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh***

*Thi hành Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 05/4/2005 của Chính phủ quy định việc đưa người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Nghị định số 43/2005/NĐ-CP), sau khi thống nhất với Bộ Tài chính và Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 43/2005/NĐ-CP như sau:*

### **I. ĐỐI TƯỢNG BỊ ĐƯA VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI CƠ SỞ CHỮA BỆNH**

1. Việc xác định người nghiện ma túy, người bán dâm để đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 2 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Người nghiện ma túy, người bán dâm mà không có nơi cư trú nhất định bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bao gồm:

2.1. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên bị bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy:

"Bị bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy" được hiểu là một trong các trường hợp sau:

a) Đang hút, hít, uống, chích các chất ma túy;

b) Đã thực hiện xong hành vi sử dụng chất ma túy, nhưng đang trong trạng thái bị phê thuốc, xốc thuốc và xét nghiệm kết quả dương tính.

2.2. Người bán dâm từ đủ 16 tuổi đến 55 tuổi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị bắt quả tang thực hiện hành vi bán dâm;

b) Bán dâm có tính chất thường xuyên.

"Bán dâm có tính chất thường xuyên" được hiểu là có hành vi bán dâm bị phát hiện từ hai lần trở lên trong thời hạn mười hai tháng.

## **II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN ĐƯA VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI CƠ SỞ CHỮA BỆNH**

### **1. Lập hồ sơ đề nghị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP**

1.1. Lực lượng Công an khi phát hiện đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP thì lập biên bản và hồ sơ theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này.

1.2. Trong quá trình lập hồ sơ phát hiện đối tượng đang có thai, kể cả trường hợp đối tượng tự khai là có thai, có giấy chứng nhận của bệnh viện hoặc trung tâm y tế từ cấp huyện trở lên thì cơ quan Công an phải thả người đã bị tạm giữ.

1.3. Đối với các đối tượng do Công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trực tiếp phát hiện thì lập biên bản và hồ sơ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trước khi chuyển hồ sơ lên Trưởng Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện).

### **2. Hồ sơ đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP**

Hồ sơ đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bao gồm:

2.1. Biên bản về hành vi vi phạm pháp luật của người đó (Mẫu số 1) và biên bản xét nghiệm chất ma túy có kết quả dương tính (đối với người nghiện ma túy) (Mẫu số 2);

2.2. Bản lý lịch tự khai của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh (Mẫu số 3);

2.3. Bản xác minh đối tượng không có nơi cư trú nhất định tại địa bàn xã của Công an cấp xã nơi đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật (Mẫu số 4);

2.4. Tài liệu về các hành vi vi phạm pháp luật (các tài liệu chứng minh hành vi nghiện ma túy, hành vi bán dâm của người bị tạm giữ) và các biện pháp cai nghiện, giáo dục đã áp dụng (nếu có);

2.5. Quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh của Trưởng Công an cấp huyện (Mẫu số 5).

### **3. Thi hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP**

3.1. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm ra quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, cơ quan Công an cấp huyện nơi đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật có trách nhiệm đưa đối tượng phải chấp hành quyết định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh; đối với các vùng rừng núi xa xôi, hẻo lánh, hải đảo thì thời hạn này có thể kéo dài hơn, nhưng không được vượt quá 48 giờ. Trong thời gian trên, đối tượng được tạm giữ tại Công an cấp huyện.

3.2. Việc thi hành quyết định đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải được lập biên bản (Mẫu số 6); biên bản phải được lập thành 02 bản (một bản lưu tại Công an cấp huyện, một bản gửi kèm theo hồ sơ của người đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh).

3.3. Người phải chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh nếu không tự giác chấp hành hoặc có hành vi chống đối thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị áp dụng biện pháp khoá tay, áp giải hoặc bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế khác theo quy định của pháp luật để buộc người đó phải chấp hành quyết định.

### **4. Tiếp nhận người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP**

Khi tiếp nhận người nghiện ma túy, người bán dâm bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, cơ sở chữa bệnh phải thực hiện một số thủ tục sau:

- 4.1. Kiểm tra hồ sơ của người được đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định tại khoản 2 Mục II Thông tư này;
- 4.2. Cơ quan y tế của cơ sở chữa bệnh khám sức khỏe và lập hồ sơ, xác định tình trạng sức khỏe của người được đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh;
- 4.3. Đại diện cơ quan Công an cấp huyện và cơ sở chữa bệnh lập biên bản giao nhận hồ sơ và người chấp hành quyết định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh. Biên bản được lập thành 02 bản, bên giao và bên nhận mỗi bên giữ một bản (Mẫu số 7);
- 4.4. Vào sổ theo dõi danh sách đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh;
- 4.5. Phổ biến các nội quy, quy chế của cơ sở chữa bệnh cho người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh; kiểm tra đồ vật mang theo của họ trước khi đưa vào lưu trú tạm thời;
- 4.6. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được mang theo đồ dùng sinh hoạt của cá nhân như chăn, màn, quần áo, thuốc đánh răng, bàn chải đánh răng, xà phòng, băng vệ sinh phụ nữ, thuốc chữa bệnh thông thường và một số đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu khác. Trường hợp người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh có mang theo tiền, tư trang, các tài sản có giá trị khác thì phải gửi lưu ký tại nơi quy định của cơ sở chữa bệnh. Việc giao, nhận tiền, tư trang, tài sản của người được đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải được ghi vào hồ sơ theo dõi và được lập thành biên bản có đầy đủ chữ ký của người giao, người nhận giữ tài sản. Biên bản được lập thành 02 bản, một bản giao cho người gửi và một bản do cơ sở chữa bệnh giữ. Nếu cơ sở chữa bệnh làm hư hỏng hoặc mất mát tài sản gửi lưu ký của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì phải bồi thường cho họ;
- 4.7. Đăng ký tạm trú cho người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh với Công an cấp xã nơi cơ sở chữa bệnh đóng trụ sở.

## **5. Truy tìm và bắt giữ người đã có quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bỏ trốn**

5.1. Trường hợp người đã có quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bỏ trốn trước khi được đưa vào cơ sở chữa bệnh thì cơ quan Công an đang tạm giữ đối tượng phải lập biên bản (Mẫu số 8) và báo cáo đề Trưởng Công an cấp huyện nơi lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ ra quyết định truy tìm (Mẫu số 9).

5.2. Trường hợp người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bỏ trốn thì Giám đốc cơ sở chữa bệnh lập biên bản (Mẫu số 10), ra quyết định truy tìm (Mẫu số 11) và thông báo cho cơ quan Công an cấp huyện nơi đã ra quyết định đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cơ sở chữa bệnh đóng trụ sở biết để phục vụ cho việc truy tìm và bắt giữ người bỏ trốn. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cơ sở chữa bệnh đóng trụ sở có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan Công an cùng cấp phối hợp với cơ sở chữa bệnh trong việc truy tìm, tổ chức đưa người bỏ trốn trở lại cơ sở chữa bệnh. Thời gian đối tượng bỏ trốn khỏi cơ sở chữa bệnh không được tính vào thời hạn chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

5.3. Cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức phát hiện người bị đưa vào cơ sở chữa bệnh đang bỏ trốn có trách nhiệm báo cáo ngay cho cơ quan Công an hoặc Ủy ban nhân dân nơi gần nhất. Khi bắt được người bỏ trốn hoặc nhận bàn giao người bỏ trốn, cơ quan Công an hoặc Ủy ban nhân dân nơi bắt giữ lập biên bản bắt giữ đối tượng có quyết định truy tìm (Mẫu số 12) và thông báo cho cơ quan đã ra quyết định truy tìm đến nhận người bỏ trốn.

5.4. Khi nhận được thông báo, cơ quan đã ra quyết định truy tìm cử người đến ngay nơi đang tạm giữ đối tượng để nhận người. Việc giao, nhận đối tượng bị bắt giữ theo quyết định truy tìm phải được lập biên bản, bên giao và bên nhận mỗi bên giữ một bản (Mẫu số 13).

## **6. Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP**

6.1. Chậm nhất trong thời gian 6 ngày, kể từ ngày đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, cơ quan Công an cấp huyện phải hoàn thiện hồ sơ của đối tượng theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 43/2005/NĐ-CP để gửi đến thường